

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày 30/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Trần Xuân Điều

2. Ông: Lê Hữu Luân

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh; Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/TLST-HS ngày 10/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HS ngày 16/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đào H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 15 tháng 9 năm 1977. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm x, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 05/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quần chúng. Con ông: Lê Đình T (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Ch (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1986. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trú quán tại Xóm x, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Con: 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2007, đứa nhỏ sinh năm 2010. Tiền án: Bản án số 13/2019/HSST ngày 19/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt Lê Đào H 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 20/11/2020, Lê Đào H chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích thì lại thực hiện hành vi phạm tội nêu trên. Tiền sự: Không. Quá trình nhân thân: Ngày 08/9/2011, Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xử phạt Lê Đào H 30 tháng tù, về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” tại Bản án số 249/2011/HSST. Ngày 27/4/2013 Lê Đào H chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích. Ngày 06/3/2015, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt Lê Đào H 02 năm tù, về tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy” tại Bản án số 70/2015/HSST. Ngày 30/06/2016 Lê Đào H chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm kể từ ngày 16/7/2021 cho đến nay(Có mặt).

* Bị hại: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1979; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại : Tổ dân phố x, phường K, thị xã Kỳ Anh(Vắng mặt).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn Th; sinh năm 1982; nghề nghiệp: Buôn bán; chỗ ở: TDP x, Phường, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 13/7/2021, Lê Đào H đi xe đạp màu đen, hiệu ASNEL của mình từ phòng trọ ở Tổ dân phố Hồng Sơn, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh lên đường tránh 1B, theo hướng đi ra Bắc. Khi Lê Đào H đi qua trạm trộn bê tông Á Đông, thuộc Tổ dân phố Hồng Sơn, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, thấy trong dãy nhà ở của nhân viên mỏ đá Hồng Sơn có đèn điện đang sáng, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 14/7/2021, Lê Đào H để xe đạp của mình tại bãi đất trống ở gần trạm trộn bê tông Á Đông, rồi tháo dép để ở ngoài, đột nhập vào từ lối phía sau dãy nhà ở của nhân viên mỏ đá Hồng Sơn, đi theo lối hành lang thì Lê Đào H thấy có 02 chiếc xe đạp cùng màu đen - xanh, hiệu FUJISAN của anh Nguyễn Thanh H (1979) ở Tổ dân phố Hồng Sơn, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đang dựng ở sân nhà. Lê Đào H tiến lại gần 02 chiếc xe đạp, dùng tay trái kiểm tra lốp sau của xe đạp phía bên trong và dùng tay phải kiểm tra lốp sau của xe đạp phía bên ngoài thì thấy cả 02 lốp xe đều không còn hơi. Sau đó, Lê Đào H lùi lại để quan sát và quyết định chọn lấy trộm chiếc xe đạp ở phía bên ngoài (gần Lê Đào H). Lê Đào H dùng tay phải cầm vào khung đứng giữa xe đạp còn tay trái cầm vào tay lái bên trái của xe đạp rồi nhấc bổng chiếc xe lên và mang ra lối phía sau nhà ở của nhân viên mỏ đá Hồng Sơn để tẩu thoát. Khi đi được khoảng 400 mét Lê Đào H thấy có bụi cây, nên cất giấu chiếc xe đạp vừa trộm được ở đó rồi quay lại lấy chiếc xe đạp của mình và trở về phòng trọ. Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 14/7/2021, Lê Đào H đi đến vị trí cất giấu xe đạp đã lấy trộm rồi dắt bộ đến gần cổng phụ Công ty Formosa Hà Tĩnh, bơm hơi xe đạp và điều khiển xe đạp đi tìm nơi để tiêu thụ. Lê Đào H đến cửa hàng mua bán, sửa chữa xe đạp Thông Mơ ở Tổ dân phố Liên Phú, phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh do anh Trần Văn Th (1982) làm chủ, bán chiếc xe đạp màu đen - xanh, hiệu FUJISAN với giá 500.000 đồng. Bán xong Lê Đào H đã sử dụng số tiền 500.000 đồng vào mục đích tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 85, ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND thị xã Kỳ Anh kết luận: 01 chiếc xe đạp hiệu FUJISAN, màu đen - xanh, đã qua sử dụng có trị giá là 2.160.000đ.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 61/CT - VKS-TXKA ngày 8 tháng 9 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Lê Đào H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử; Tuyên bố bị cáo Lê Đào H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt; Lê Đào H mức án từ 12 đến 15 tháng tù; về trách nhiệm dân sự và hình phạt bổ sung: Không; về vật chứng: căn cứ điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, trả lại cho Lê Đào H, 01 chiếc xe đạp; Về biện pháp tư pháp: Truy thu ở bị cáo Lê Đào H số tiền 500.000đ thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại, không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đào H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01

giờ 00 phút ngày 14/7/2021, tại nhà ở của nhân viên mỏ đá Hồng Sơn, thuộc Tổ dân phố Hồng Sơn, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Nguyễn Thanh H, nên Lê Đào H đã lấy trộm 01 chiếc xe đạp màu đen – xanh, hiệu FUJISAN trị giá 2.160.000 đồng. Sau đó, Lê Đào H bán chiếc xe đạp cho anh Trần Văn Th với giá 500.000 đồng và sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân.

Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã truy tố và đưa ra xét xử bị cáo Lê Đào H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, lỗi trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Là người có nhận thức, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng không tu chí làm ăn. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của công dân, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản, mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Trong vụ án này chỉ một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của bị cáo không vi phạm tình tiết định khung nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5]. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phải chịu tình tiết “*Tái phạm*” được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị Xã Kỳ Anh là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử nhận thấy; bản thân bị cáo có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản và có nhân thân về tội vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh bản thân mà vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội mới, chứng tỏ bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, nên phải xử phạt bị cáo mức án khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là đủ nghiêm. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để suy ngẫm về hành vi mà mình đã gây ra và cải tạo giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

* *Về hình phạt bổ sung*: Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với anh Trần Văn Th khi mua chiếc xe đạp của Lê Đào H, anh không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi nhận lại tài sản, anh Nguyễn Thanh H có đơn không yêu cầu bồi thường dân sự. Đối với anh Trần Văn Th không yêu cầu bị cáo trả số tiền anh đã mua xe đạp, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8]. *Về biện pháp tư pháp*: Truy thu ở bị cáo Lê Đào H số tiền 500.000đ thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước.

[9]. *Về vật chứng của vụ án*: Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã thu giữ các vật chứng bao gồm:

01 chiếc xe đạp màu đen, hiệu ASNEL (xe đã qua sử dụng) và 01 chiếc xe đạp màu đen – xanh, trên khung xe có dòng chữ FUJISAN (đã qua sử dụng); 01 USB màu đen, trên USB có ghi dòng chữ HOCO 8GB. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp màu đen – xanh, trên khung xe có dòng chữ FUJISAN cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh H và còn 01 USB chuyển kèm hồ sơ vụ án. nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Còn chiếc xe đạp màu đen, hiệu ASNEL là của Lê Đào H không liên quan đến việc phạm tội nghĩ cần trả lại cho Lê Đào H. và căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý.

[10]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án,

ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1. *Tuyên bố bị cáo:* Lê Đào H phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.
2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Lê Đào H 12(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 16/7/2021.
3. *Về hình phạt bổ sung; trách nhiệm Dân sự:* Không.
4. *Về biện pháp tư pháp:* Truy thu ở bị cáo Lê Đào H số tiền 500.000đ(Năm trăm nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.
5. *Về vật chứng:* Trả lại cho Lê Đào H; 01 chiếc xe đạp màu đen, hiệu ASNEL. (Vật chứng có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2021).
6. *Về án phí:* Xử buộc bị Lê Đào H phải nộp 200.000 đồng(Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.
7. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Bị cáo; bị hại,
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hương